SẢN XUẤT

HIỆU QUẢ SỬ DỤNG TINH PHÂN LY GIỚI TÍNH TRONG CHĂN NUÔI BÒ SỮA TẠI HÀ NỘI

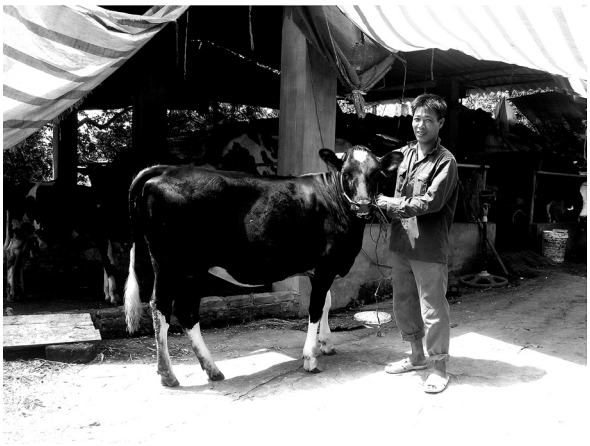

Trong những năm gần đây, cùng với nhịp độ phát triển kinh tế ngày càng mạnh, yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với các hộ chăn nuôi nói chung và chăn nuôi bò sữa nói riêng là làm sao để tăng quy mô và chất lượng đàn bò sữa, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi.

Tuy nhiên, việc tăng đàn bằng cách nhập bò sữa từ nước ngoài hoặc các tỉnh, thành khác về gặp nhiều khó khăn vì bò sẽ khó thích nghi với khí hậu, điều kiện chăm sóc tại địa phương; giá thành nhập về cao và vận chuyển đường dài vất vả. Vì thế, việc lai tạo, sản xuất giống tại chỗ ngày càng được các cấp, các ngành và người chăn nuôi ưu tiên, chú trọng. Mặc dầu vậy, trong phối giống tự nhiên, tỷ lệ bê đực/cái tương đương 50/50 nên mong muốn tăng đàn phải mất thời gian rất lâu, hơn nữa giá trị kinh tế của bê đực sữa chỉ bằng 1/10 bê cái. Để giải quyết vấn đề trên, việc phối giống bằng tinh bò sữa phân ly giới tính là một trong những giải pháp nhanh chóng, hiệu quả nhất và đây cũng là xu thế tất yếu để đẩy nhanh công tác cải tiến nâng cao chất lượng giống bò.

Phối tinh phân ly giới tính cho bò sữa đã được nhiều nước tiên tiến như Mỹ, Hà Lan và Úc… đến các nước Châu Á như Inđônêxia, Nhật Bản, Thái Lan và Trung Quốc ứng dụng có hiệu quả. Đến nay ở các nước tiến tiến với các trang trại lớn đã sử dụng 100 % tinh phân ly giới tính nên chất lượng đàn bò rất cao; sản lượng sữa bình quân có thể lên tới trên 10 tấn/ chu kỳ; Ở Việt Nam, đã có một số tỉnh, thành sử dụng tinh phân ly giới tính để phối cho bò sữa như trang trại bò sữa Mộc Châu - Sơn La; trại bò sữa Phú Lâm (tỉnh Tuyên Quang) của công ty Vinamilk cho kết quả rất tốt giúp cho việc tăng đàn bò nhanh, bò có chất lượng tốt, sản lượng sữa lên trên 7 tấn/chu kỳ.

Từ năm 2010 trở lại đây, Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội đã triển khai việc sử dụng tinh phân ly giới tính đến các hộ chăn nuôi bò sữa tại một số xã trọng điểm với 1.000 liều tinh; đến nay, hiệu quả thu được từ chương trình rất tích cực, với tỷ lệ bê cái sinh ra đạt 90 %. Khối lượng bê sơ sinh bình quân đạt 37,5 kg/con. Đặc biệt, như hộ ông Nguyễn Văn Dũng (ở Tản Lĩnh - Ba Vì) đã sử dụng phương pháp thụ tinh nhân tạo cho bò sữa bằng tinh phân ly giới tính. Kết quả, bò mẹ đã cho ra một bê cái nặng tới 47kg bằng phương pháp sinh thường. Bê sinh ra từ tinh phân ly giới tính có ngoại hình đẹp, sinh trưởng, phát triển tốt, có đặc trưng phẩm chất giống. Khả năng tăng trọng của bê được sinh ra từ công nghệ thụ tinh nhân tạo bằng tinh phân ly giới tính khoảng 1.000g/ngày/con. Ở giai đoạn bò trưởng thành cho năng suất, chất lượng sữa cao. Điển hình như hộ ông Chu Văn Hoàn (ở xã Vân Hòa - Ba Vì) có một bò cái sữa được sinh ra từ tinh phân ly giới tính, hiện tại đã đẻ lứa đầu, sản lượng sữa đạt trung bình 30kg/ngày.

Hơn thế nữa hiện nay, giá bán 01 con bê cái sữa cao hơn 01 con bê đực khoảng 12 - 15 triệu đồng/ con. Vậy nên người chăn nuôi yên tâm, bởi vì phối giống bằng tinh phân ly khi có bê sinh ra sẽ thu gần 20 triệu đồng từ giá trị bê cái, cón nếu sinh ra bê đực chi bán bê thui giá trị thấp khoảng 3 - 4 triệu đồng/con; mặt khác, dùng tinh bò sữa phân ly giới tính giúp tăng đàn lên nhanh ở thế hệ tiếp theo vì bê sinh ra phần lớn là bê cái. Với những ưu điểm trên, việc sản xuất giống bò sữa bằng tinh bò sữa phân ly giới tính được người chăn nuôi trên địa bàn Hà Nội đánh giá rất cao.

Tuy nhiên việc sử dụng tinh phân ly giới tính phối cho bò sữa cũng gặp phải một số hạn chế như giá

mua tinh phân ly tương đối cao (khoảng trên 1,2 triệu đồng/liều), tỷ lệ đậu thai chỉ đạt khoảng 50% do những đặc thù của tinh phân ly giới tính khác với tinh bình thường; tinh phân ly thường chỉ phối cho bò cái tơ hoặc bò đẻ lứa 1, không phối với các loại bò như tinh bình thường; vì vậy, để hiệu quả của thụ tinh nhân tạo bằng tinh phân ly giới tính đạt cao nhất, người chăn nuôi cũng cần lưu ý một số vấn đề như khâu tuyển chọn bò cái nhận tinh là hết sức quan trọng, chỉ nên phối giống cho những con có khả năng sinh sản tốt, đường sinh dục bình thường, đặc biệt là bò cái tơ, hoặc bò đẻ lứa 1. Bò có khối lượng từ 280kg trở lên. Đồng thời phát hiện động dục chính xác, đúng thời điểm, phối giống kịp thời và dẫn tinh viên thụ tinh nhân tạo có tay nghề tao. Đặc biệt, người chăn nuôi cần chăm sóc, nuôi dưỡng bò sữa tốt, đúng kỹ thuật. Như vậy sẽ tiết kiệm được vật tư, giảm giá thành sản xuất bò cái giống.

Với những kết quả thu được và kỹ thuật khi thụ tinh phân ly giới tính cho bò sữa như trên, hy vọng người chăn nuôi sẽ có thêm hướng đi mới trong công tác lai tạo giống bò sữa, góp phần thúc đẩy chăn nuôi bò sữa phát triển./.

Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội chợ Nông nghiệp và Thương mại vùng Tây Nguyên 2014

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Lâm Đồng vừa tổ chức thành công Hội chợ Nông nghiệp và Thương mại vùng Tây Nguyên năm 2014 tại Khu liên hợp Thể dục thể thao Đức Trọng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Hội chợ diễn ra từ ngày 6/12 đến hết ngày 12/12/2014. Với quy mô khoảng 350 gian hàng, Hội chợ đã giới thiệu, quảng bá các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực, đặc trưng của vùng Tây Nguyên và nhiều địa phương trong cả nước, các thành tựu khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp và xây dựng NTM. Tham gia Hội chợ lần này, Hà Nội đã trưng bày, giới thiệu các sản phẩm nông sản và xây dựng NTM của Thủ đô.

Tại Hội chợ nhiều hoạt động đã được tổ chức như Hội thảo chuyên đề về phát triển rau quả bền vững theo hướng công nghệ cao và các hoạt động biểu diễn, giao lưu văn hóa văn nghệ.

Hội chợ nhằm tuyên truyền, vận động người dân, cơ quan, tổ chức thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia mở rộng thị trường tại các tỉnh vùng Tây Nguyên. Đây cũng là cơ hội thuận lợi để quảng bá hình ảnh sản phẩm hàng hoá dịch vụ của các doanh nghiệp, từ đó tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, tăng cường mở rộng hợp tác sản xuất và hướng tới xuất khẩu./.

Nguyễn Thúy

Đánh giá kết quả chương trình sản xuất, tiêu thụ chè an toàn

Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội vừa tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả chương trình sản xuất, tiêu thụ chè an toàn năm 2014 tại Bắc Sơn, huyện Sóc.

Năm 2014, Hà Nội triển khai 220ha chè an toàn tại 6 xã của 4 huyện là Ba Vì, Chương Mỹ, Sóc Sơn và Quốc Oai. Trong đó, diện tích trồng mới là 80ha, trồng thay thế năm thứ 2 là 50ha; diện tích thâm canh chè theo VietGap là 30ha; diện tích áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất là 60ha. Các mô hình đã thu hút 751 hộ tham gia.

Năm 2014 là năm thứ hai Hà Nội triển khai đề án sản xuất và tiêu thụ chè an toàn tại Hà Nội giai đoạn 2013 - 2016, kết quả đã từng bước nâng cao nhận thức của người dân về quy trình sản xuất chè an toàn, VietGap, thay đổi cơ cấu giống mới có chất lượng cao và ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất để nâng cao chất lượng chè Hà Nội.

Với diện tích trồng mới, trồng thay thế năm thứ 2, qua đánh giá cây trồng sinh trưởng phát triển tốt, phù hợp với điều kiện thâm canh của các địa phương và đã bắt đầu cho thu hái sản phẩm. Người

nông dân bước đầu đã tin tưởng, chuyển đổi dần những nương chè già cỗi năng suất, chất lượng thấp, kém hiệu quả để trồng mới, trồng thay thế những giống có năng suất, chất lượng cao. Giá trị của sản phẩm tăng 20 - 30% so với sản xuất đại trà. Đặc biệt với việc đầu tư cơ giới trong sản xuất như sử dụng máy đốn tỉa, máy sao chè… đã góp phần đem lại hiệu quả cao. Tổng hiệu quả kinh tế của các mô hình trong năm 2014 đạt gần 17 tỷ đồng./.

Lưu Phượng

Bàn giao công trình Xử lý cấp bách sạt trượt đê Tả Bùi, huyện Chương Mỹ đưa vào sử dụng

Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng - Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội vừa tổ chức bàn giao công trình "Xử lý cấp bách sạt trượt 3 vị trí mái hạ lưu đê Tả Bùi thuộc địa bàn xã Thanh Bình, Trung Hòa và Quảng Bị, huyện Chương Mỹ" đưa vào sử dụng.

Công trình trên có tổng chiều dài xử lý sạt trượt mái đê hạ lưu là 409m, trong đó đoạn qua xã Thanh Bình dài 173m tương ứng từ K0+600 đến K0+800 đê Tả Bùi, xã Trung Hòa dài 150m tương ứng từ K2+500 đến K2+650 đê Tả Bùi, xã Quảng Bị dài 86m tương ứng từ K10+100 đến K10+200 đê Tả Bùi, với giải pháp kỹ thuật cả 3 đoạn: phần chân gia cố bằng rọ đá kích thước rọ 2x1x1m, làm đê quây phục vụ thi công bằng hệ thống cọc tre, phên nứa, bạt dứa và bao tải đất; phần mái bóc phong hóa đào đánh cấp và đắp hoàn trả mái đê với hệ số mái m = 3, hệ số đầm chặt k =0,95, phía trên mái trồng cỏ; tổng mức đầu tư công trình là 2.922 triệu đồng.

Công trình hoàn thành đã góp phần đảm bảo an toàn đê Tả Bùi tại các xã trên, phục vụ công tác phòng chống lụt bão của huyện Chương Mỹ./.

Chu Tuấn

Diện tích cây trồng được cấp chứng nhận VietGap đạt trên 14 nghìn héc ta

Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGap) đã được Bộ Nông nghiệp &PTNT xây dựng và ban hành từ năm 2008. Đến nay, Cục Trồng trọt đã chỉ định tổng số 19 đơn vị thực hiện cấp chứng nhận cho các cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGap đối với 5 loại cây trồng gồm cà phê, lúa, quả và rau. Tính đến năm 2014, tổng diện tích cây trồng đã được cấp chứng nhận VietGap khoảng trên 14 nghìn héc ta, trong đó hoa quả và chè là hai nhóm cây trồng được cấp chứng nhận VietGap với diện tích lớn nhất (hoa quả hơn 6,6 nghìn héc ta, cà phê hơn 4,2 nghìn héc ta). Trong khi đó, mặc dù diện tích rau cả nước hiện nay lên tới trên 830 nghìn héc ta nhưng qua hơn 6 năm thực hiện, tổng diện tích rau được cấp chứng nhận VietGap mới chỉ đạt gần 2 nghìn héc ta. Một trong những nguyên nhân khiến diện tích rau đạt tiêu chuẩn VietGap thấp là quy trình và số lượng tiêu chí theo VietGap hiện nay quá nhiều (65 tiêu chí), trong khi đặc thù tập quán sản xuất, nhận thức của nông dân hạn chế, việc ghi chép nhật ký phức tạp.../.

NB (Theo HNM)

Bổ sung kinh phí xây dựng NTM tại huyện Mê Linh

UBND Thành phố Hà Nội vừa quyết định bổ sung 13,024 tỷ đồng từ ngân sách Thành phố cho huyện Mê Linh thực hiện xây dựng nông thôn mới tại các xã: Tráng Việt, Đại Thịnh, Thanh Lâm.

Trong đó, Sở Nông nghiệp & PTNT có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn 3 xã nêu trên bảo đảm đúng quy định.

Huyện Mê Linh cần chủ động rút dự toán số kinh phí được phê duyệt và quản lý, sử dụng đúng mục đích. Căn cứ vào tổng mức đầu tư của các dự án thuộc đề án được phê duyệt và quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản để xem xét bổ sung có mục tiêu vốn xây dựng cơ bản cho các xã: Tráng Việt, Đại Thịnh, Thanh Lâm theo nguyên tắc tổng kinh phí hỗ trợ không vượt quá số vốn đầu tư từ ngân sách huyện, ngân sách xã phải bảo đảm./.

NT (Theo Chinhphu.vn)

QUY TRÌNH CHĂN NUÔI LỢN THỊT THƯƠNG PHẨM BẰNG THỨC ĂN SINH HỌC

(Áp dụng cho mô hình sử dụng thức ăn bằng chế phẩm sinh học dạng đậm đặc)

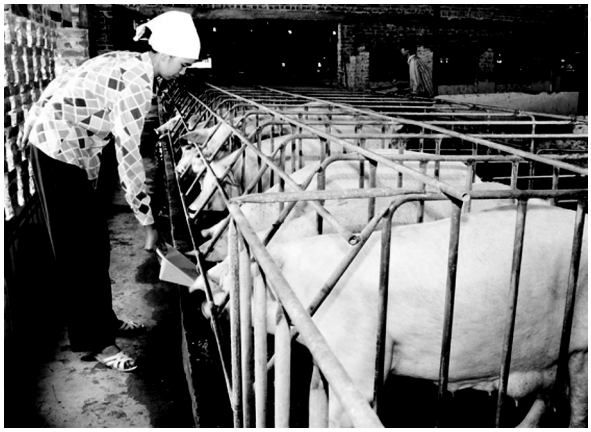

1. Chuẩn bị chuồng trại:

- Diện tích: Bố trí nuôi theo từng ô: 15 - 20 m^2/ô, số lượng 15 con/ô và đảm bảo mật độ 1 - 1,2m^2 /con.

- Nền chuồng: Láng xi măng, độ dốc từ 2 - 3%.

- Chuồng nuôi phải có cửa, bạt che chắn.

- Máng ăn, máng uống: Có máng ăn và máng uống riêng. Số lượng và chiều dài máng ăn, máng uống phù hợp với số lợn nuôi trong chuồng. Tốt nhất nên sử dụng máng ăn, vòi uống tự động với 8 - 10 con/vòi.

2. Chuẩn bị lợn giống:

- Chọn các giống có khả năng sinh trưởng và phát triển nhanh, có tỷ lệ nạc cao như con lai từ các công thức; LD x Yr, Du x YrLD, PiDu x YrLD,...

- Lợn giống có khối lượng trung bình 20kg/con, ngoại hình cân đối, lưng thẳng, mông tròn, bụng thon gọn, thân thẳng và chắc, gốc đuôi to, không có tật ở miệng và mũi, da mỏng hồng hào không có nếp nhăn, lông thưa và bóng mượt.

**** Lưu ý:*** Mua lợn giống ở những địa chỉ tin cậy, không cho lợn ăn no trước khi vận chuyển, không trói buộc khi vận chuyển. Khi đưa lợn về nhà phải thả lợn vào chuồng để lợn vận động, để lợn nghỉ sau 30 phút, cho lợn uống nước có hoà thêm Vitamin C hoặc điện giải gluco K,C. Thời gian nuôi thích nghi 15 ngày.

3. Thời gian nuôi: 105 ngày

4. Chuẩn bị thức ăn:

4.1. Sử dụng các loại nguyên liệu theo công thức:

- Giai đoạn từ 20 - 30kg: Ngô nghiền loại 1: 55%; Cám gạo 10%; thức ăn đậm đặc 35%.

- Giai đoạn từ 31 - 60kg: Ngô nghiền loại 1 60%; Cám gạo 15%; thức ăn đậm đặc 25%.

- Giai đoạn từ 61kg đến xuất chuồng: Ngô nghiền loại 1 55%; cám gạo 15%; bột sắn 10%; thức ăn đậm đặc 20%.

4.2. Phối trộn và bảo quản thức ăn:

4.2.1. Chuẩn bị nguyên liệu, trang thiết bị.

- Chuẩn bị số lượng nguyên liệu theo đúng yêu cầu của công thức trộn đã chọn.

- Chuẩn bị nhà kho, các dụng cụ để trộn như: Máy trộn, dụng cụ trộn và bảo quản thức ăn.

4.2.2. Phối trộn và bảo quản thức ăn.

Trộn đều thức ăn nguyên liệu với thức ăn đậm đặc theo đúng tỷ lệ của công thức phối trộn, sau đó cho vào thùng, bao nilon bảo quản hoặc cho cho lợn ăn ngay.

Lưu ý: Cám đã phối trộn tốt nhất cho ăn trong 03 ngày.

5. Chăm sóc nuôi dưỡng:

5.1. Cho ăn.

- Giai đoạn làm quen với thức ăn sinh học: Lợn giống mới mua về không cho ăn 1 ngày; ngày thứ 2 - 6 cho ăn 100% thức ăn hỗn hợp trước đó; ngày thứ 7 - 8 cho ăn 30% cám sinh học + 70% cám mà lợn ăn trước đó; ngày thứ 9 - 10 cho ăn 50% cám sinh học + 50% cám mà lơn ăn trước đó; ngày thứ 11 - 12 cho lợn ăn 70% cám sinh học + 30% cám mà lơn ăn trước đó; từ ngày thứ 13 kể từ ngày mua lợn giống, cho ăn hoàn toàn bằng cám sinh học.

Chú ý : Theo dõi quá trình lợn làm quen với cám sinh học, nếu thấy lợn ăn mạnh và không có hiện tượng đi ngoài, thì có thể rút ngắn giai đoạn làm quen này.

- Giai đoạn cho lợn ăn tự do, lượng ăn phù hợp với trọng lượng cơ thể: Cần theo dõi, ghi chép cụ thể lượng thức ăn sử dụng trong ngày.

Lượng thức ăn cho lợn ăn hàng ngày:

Khối lượng cơ thể (kg)	Lượng thức ăn (kg/con/ngày)
20 - 30	1 - 1,4
31 - 45	1,5 - 1,8
46 - 60	1,9 - 2,1
61 - xuất chuồng	2,4 - 2,7

5.2. Cho lợn uống nước sạch đầy đủ.

5.3. Chăm sóc nuôi dưỡng:

- Thường xuyên vệ sinh chuồng trại và theo dõi chặt chẽ đàn lợn để xử lý kịp thời khi lợn ốm hay gặp sự cố.

- Vệ sinh máng ăn, máng uống sạch sẽ, định kỳ phun thuốc khử trùng tiêu độc trong và ngoài chuồng nuôi.

**** Cách phân biệt lợn ốm, lợn khoẻ:*** Trong chăn nuôi để đạt hiệu quả kinh tế cao, tránh sự rủi ro người chăn nuôi phải biết phân biệt được lợn ốm lợn khoẻ.

+ Lợn khoẻ: lông da mịn màng, đi lại nhanh nhẹn, ăn nhiều hay đòi ăn, tai vểnh, đuôi phe phẩy, lưng thẳng. Phân có khuôn mềm, không dính, bình thường, nhiệt độ bình thường (38 - 39^0 C).

+ Lợn ốm: Lợn ăn ít hoặc bỏ ăn nằm buồn rầu, dáng đi xiêu vẹo phân táo hoặc lỏng, nhiệt độ sốt cao 40 - 41^0 C.

- Định kỳ kiểm tra để biết khả năng tăng trọng của lợn: Cân trọng lượng lợn tại thời điểm bắt đầu nuôi, hàng tháng và khi giết mổ.

6. Thú y - Phòng bệnh: Áp dụng tốt các biện pháp vệ sinh, sát trùng chuồng trại, cách ly khu vực chăn nuôi với các khu vực xung quanh. Định kỳ tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm như phó thương hàn, dịch tả, lở mồm long móng, dóng dấu, tụ huyết trùng, LMLM, tai xanh… theo quy định. Phòng và xử lý tốt các bệnh thường gặp ở lợn. Hạn chế việc sử dụng những loại thuốc kháng sinh có tính lưu tồn cao. Chỉ dùng thuốc trong trường hợp thật cần thiết.

Lịch tiêm phòng cho lợn thịt:

TT	Ngày chủng vắc xin	Loại vắc xin
1	16	Phó thương hàn
2	23	Tụ huyết trùng
3	30	LMLM
4	37	Tai xanh
5	44	Đóng dấu; dịch tả

7. Quản lý:

Thường xuyên theo dõi và ghi chép các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong quá trình nuôi theo mẫu biểu quy định để hoàn thiện quy trình chăn nuôi và tính toán hiệu quả kinh tế./.

Trung tâm PTCN Hà Nội

QUY TRÌNH KỸ THUẬT BAO QUẢ BƯỞI DIỄN

1. Chăm sóc vườn bưởi Diễn trước khi bao quả

a. Làm cỏ, xới đất và vệ sinh vườn cây: Hạn chế cỏ dại kết hợp với xới xáo nhẹ trên mặt luống, quét vôi cho gốc cây từ mặt đất đến độ cao 60 - 70cm vào cuối năm.

b. Tưới và thoát nước: Vào thời kỳ khô hạn của năm cần tưới nước, tưới đủ ẩm và tưới theo phương pháp phun đều cho cây để tránh dí đất. Ở vùng đất trũng hoặc bằng phẳng cần đào rãnh thoát nước vào mùa mưa, không để vườn đọng nước quá lâu để tránh làm thối bộ rễ tơ.

c. Bón phân:

Bón phân cho vườn cây bưởi Diễn ở thời kỳ kinh doanh (trên 5 tuổi) vào các thời điểm: tháng 2 - 3; tháng 5 - 6; tháng 8 - 9 và tháng 12.

Loại phân, lượng bón và phương pháp bón:

Lần bón	Giai đoạn sinh trưởng	Lượng phân bón (kg/cây)			
		Phân hữu cơ	Phân tổng hợp NPK	Lân	Kali
1	Sau thu hoạch 5 - 10 ngày	30 - 40	1,5 - 2	1,5 - 2	0
2	Bón thúc lộc xuân, hỗ trợ dinh dưỡng cho cây ra hoa, tăng khả năng đậu quả	-	1,5 - 2	1	0,5
3	Bón thúc lộc hè, cung cấp thêm dinh dưỡng cho quả.	-	1,5 - 2	1	0,5
4	Cung cấp thêm dinh dưỡng cho quả lớn, thúc lộc thu	-	1,5 - 2	1	0,5

Cách bón:

- Lần 1: Bón vào tháng 12; rạch rãnh rộng 25 - 30cm, sâu 15 - 20cm theo hình chiếu tán cây; rải đều phân xuống rãnh lấp đất kín, tưới đủ ẩm.

- Lần 2: Bón vào tháng 2, 3; nếu khô hạn, hòa phân tưới theo hình chiếu của tán cây, tốt nhất là đào rãnh

rộng 10cm, sâu 10cm theo hình chiếu tán cây để bón, sau đó lấp đất kỹ, tưới nước và luôn giữ ẩm cho cây; nếu mưa ẩm, rắc phân trực tiếp theo tán cây.

- Lần 3: Bón vào tháng 5, 6; cách bón như lần 2.
- Lần 4: Bón vào tháng 8, 9; cách bón như lần 2.

d. Cắt tỉa tạo tán:

- Hàng năm tiến hành cắt tỉa, tạo tán (cắt bỏ cành vượt, cành tăm, cành sâu bệnh…) làm cho cành phân bố một cách hợp lý tạo cho cây có bộ khung tán vững chắc, cân đối, thông thoáng, tăng khả năng sinh trưởng, quang hợp.

- Sau khi cây đậu quả cần tiến hành tỉa bớt những quả nhỏ, quả kẹ, quả bị sâu bệnh, chỉ để số lượng quả vừa phải theo độ lớn của cây.

e. Phòng trừ sâu bệnh

Trước khi bao quả bưởi, nhất thiết phải phun thuốc phòng trừ một số sâu bệnh hại chính như nhện trắng, nhện rám vàng, bọ xít, bệnh loét, bệnh ghẻ hại quả bưởi Diễn. Việc phòng trừ sâu bệnh tiến hành trước khi bao quả 1 ngày.

2. Kỹ thuật bao quả bưởi Diễn

a. Lựa chọn túi bao quả bưởi Diễn: túi có màu vàng nhạt, chiều rộng 30cm, chiều dài 35cm, có dây kẽm dùng để buộc ở trên mép túi và hai lỗ thoát nước đục sẵn phía đáy túi. Yêu cầu túi có nhãn mác, nguồn gốc rõ ràng.

b. Kỹ thuật bao quả

- Thời điểm bao quả bưởi Diễn: Bao quả sau khi kết thúc rụng sinh lý lần 2, đường kính quả từ 6 - 8 cm.

- Thao tác bao quả: Đưa quả bưởi Diễn vào bên trong túi bao chuyên dụng sau đó gấp miệng túi bao từ hai bên mép túi vào cuống quả, sau đó cuốn chặt bằng dây kẽm ở miệng túi.

- Kiểm tra sau khi bao: Kiểm tra vườn thường xuyên, khi phát hiện một số loại sâu bệnh hại thì phải tiến hành phun phòng trừ.

- Tháo túi bao: Khi quả bưởi Diễn đạt độ chín sinh lý, trước khi thu hoạch từ 60 - 70 ngày, tiến hành tháo túi bao.

3. Thu hoạch quả sau khi bao

- Thời gian thu từ 25/12 đến 25/01 năm sau. Độ chín thích hợp: khi có trên 50% số quả có vỏ chuyển sang màu vàng.

- Dùng kéo cắt cuống quả, sau đó bôi vôi vào cuống, không làm xây xát vỏ, gẫy cành, rụng lá, quả để ở nơi thoáng mát phân loại chờ vận chuyển đến nơi bảo quản và tiêu thụ./.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

BỆNH GỈ SẮT HẠI NGÔ ĐÔNG

Vụ Đông này, giống ngô nếp ngắn ngày chất lượng cao được nông dân ở một số địa phương gieo trồng mở rộng diện tích, đang giai đoạn trỗ cờ - bắt đầu thâm râu. Tuy nhiên, các yếu tố thời tiết đang thuận lợi cho bệnh gỉ sắt phát sinh gây hại.

Triệu chứng: Mới đầu chỉ là những chấm nhỏ loáng thoáng trên mặt lá hoặc bẹ, có màu vàng trong rồi chuyển màu vàng nhạt. Sau đó lớn dần thành những u mụn lấm tấm, bóp ra có bột màu vàng. U mụn nứt vỡ dần và lộ ra lớp bột mầu đỏ gạch cua, rồi chuyển màu gỉ sắt. Đó chính là bào tử của nấm.

Đối tượng gây hại: Do nấm Puccinia maydis.

Nguồn bệnh, đặc điểm lây lan và phá hại: Nguồn bệnh sẵn có trên đồng ruộng, hạt giống, nước, phân tưới và không khí. Lây lan nhờ gió, mưa, côn trùng và các tác động cơ giới của con người...

Bệnh phát sinh phá hại từ lá chân lên các lá phía trên, ngô đang chuẩn bị trỗ cờ. Khi nặng, cây nào cũng có 1 - 2 lá chân bị cháy khô hoàn toàn, bẹ và mặt dưới các lá kế tiếp đến lá sát trên của lá đóng bắp cũng mang nhiều vết bệnh, tạo thành những sọc cháy khô, nhất là phần nửa chóp.

Kết quả, cây bị xác xơ, quang hợp và vào chắc kém.

Biện pháp khắc phục:

- Thăm đồng kịp thời, nhận diện được triệu chứng bệnh.

- Nhặt, cắt những lá chân đã và đang bị cháy khô, tập trung đốt tiêu hủy ở nơi xa các ruộng đang có các loại cây trồng.

- Tưới rãnh đảm bảo độ ẩm đạt 70 - 80% độ ẩm đồng ruộng nhằm nâng cao sức khỏe và thể trạng cây ngô.

- Phun trừ khi có 4 - 5% số cây trong ruộng có lá chân bị cháy khô hoàn toàn, bằng thuốc Domark40ME và chất bám dính HPC. Kỹ thuật pha phun như sau: Pha 25ml thuốc và 1 gói bám dính HPC loại 20ml với 12 lít nước, phun đẫm đều cho 5 - 6 thước; phun 2 lần, lần 2 sau lần 1 từ 3 - 4 ngày. Chú ý: Với ruộng đã bị nặng, cần phun thêm lần 3 sau lần 2 từ 2 - 3 ngày; phun vào chiều mát không mưa./.

TX (Theo NNVN)

Tăng cường quản lý khai thác gỗ rừng tự nhiên

Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Đề án Tăng cường công tác quản lý khai thác gỗ rừng tự nhiên giai đoạn 2014 - 2020 nhằm quản lý chặt chẽ khai thác gỗ rừng tự nhiên, bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có góp phần chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

Mục tiêu cụ thể của Đề án là nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, sau năm 2020 sẽ tạo được những khu rừng sản xuất có chất lượng tốt đủ điều kiện khai thác bền vững, nhằm đáp ứng nhu cầu gỗ rừng tự nhiên cho tiêu dùng trong nước và từng bước thay thế gỗ nhập khẩu.

Theo đề án, sẽ dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên trên phạm vi cả nước, trừ 2 khu vực (thuộc Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Đắk Tô, tỉnh Kon Tum và Công ty TNHH một thành viên lâm công nghiệp Long Đại, tỉnh Quảng Bình) đã được phê duyệt phương án, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững quốc tế và việc khai thác tận dụng trên diện tích rừng sản xuất Nhà nước giao cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn; tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền các cấp trong công tác bảo vệ rừng; tăng cường và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm theo quy định.

Kiểm soát chặt chẽ khâu chế biến, mua bán gỗ để ngăn chặn tình trạng tiêu thụ, sử dụng gỗ bất hợp pháp. Cùng với đó là giám sát chặt chẽ trong khai thác sử dụng gỗ rừng tự nhiên của hộ gia đình, cá nhân được giao rừng. Theo đó, hộ gia đình, cá nhân chỉ được sử dụng gỗ cho nhu cầu thiết yếu tại chỗ, nghiêm cấm việc mua bán trao đổi dưới mọi hình thức. Khối lượng gỗ khai thác tối đa 10m^3/hộ/lần, nhưng không được lạm vào vốn rừng.

Đồng thời, nâng cao giá trị gỗ rừng trồng, đảm bảo nhu cầu thiết yếu về gỗ của người dân như đẩy mạnh nghiên cứu chọn tạo giống mới có năng suất, chất lượng cao phục vụ trồng rừng sản xuất; tăng cường công tác khuyến lâm để người dân miền núi phát triển rừng nhằm tự túc gỗ sử dụng cho nhu cầu thiết yếu tại chỗ.../.

TX (TH)

Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm

Nhằm ngăn chặn dịch bệnh gia súc, gia cầm phát sinh và lây lan diện rộng, nhất là vào thời điểm trước và sau Tết Nguyên đán, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Chỉ thị số 9897/CT- BNN-TY về tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tập trung triển khai các nội dung sau đây:

Tổ chức rà soát và kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo; kiện toàn và tăng cường năng lực cơ quan quản lý chuyên ngành thú y từ cấp tỉnh đến cấp huyện; tạo cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn để làm công tác thú y cơ sở nhằm phát hiện kịp thời, chính xác triệu chứng lâm sàng dịch bệnh động vật tại tuyến cơ sở.

Khẩn trương tổ chức xây dựng, phê duyệt kế hoạch và bố trí kinh phí để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2015 trước ngày 10 - 1 - 2015.

Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn, nhằm phát hiện và xử lý ngay ổ dịch khi còn ở diện hẹp; thực hiện việc công bố dịch theo đúng quy định, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng; phát động và tổ chức thực hiện "Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi" trong toàn quốc đợt 3/2014, bắt đầu từ ngày 20/12/2014 đến 20/1/2015.

Chấn chỉnh ngay công tác tiêm phòng vắc xin, đảm bảo việc tiêm phòng định kỳ và bổ sung theo đúng quy định; kiểm soát chặt chẽ việc tiêm phòng vắc xin, đảm bảo việc tiêm phòng đúng chủng loại vắc xin và hiệu quả; nghiêm cấm việc cấp khống giấy chứng nhận tiêm phòng; rà soát công tác kiểm dịch động vật nội địa, yêu cầu cơ quan thú y địa phương thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm dịch tại nơi xuất phát và nơi đến, tăng cường ủy quyền công tác kiểm dịch nội địa cho Trạm thú y cấp huyện, đồng thời tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất để phát hiện kịp thời những vi phạm, xử lý theo đúng quy định; rà soát, bãi bỏ các trạm, chốt kiểm dịch động vật thành lập không đúng quy định hoặc hoạt động không hiệu quả, gây phiền hà, cản trở tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật.

Tổ chức rà soát, chấn chỉnh hoạt động đối với các chương trình, dự án liên quan đến cung cấp gia súc, gia cầm cho người dân trên địa bàn; yêu cầu tuân thủ nghiêm các quy định về chất lượng vật nuôi, quy định về kiểm dịch động vật.

Đối với các tỉnh biên giới, tổ chức ngăn chặn triệt để việc nhập lậu động vật, sản phẩm động vật qua biên giới, nhằm ngăn chặn mầm bệnh Cúm gia cầm, LMLM và Tai xanh xâm nhiễm vào Việt Nam.

Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm: Không phát hiện, báo cáo dịch, làm thủ tục công bố dịch kịp thời.

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các nội dung nêu trên cho các tổ chức, cá nhân liên quan; thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật trong công tác thú y cho toàn hệ thống thú y địa phương, đặc biệt là kỹ thuật tiêm phòng vắc xin, quy định phòng, chống dịch, kiểm dịch động vật./.

TX (TH)

CHỦ ĐỘNG CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO ĐÀN VẬT NUÔI VỤ ĐÔNG XUÂN 2014 - 2015

Trước tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT đã có văn bản yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khu vực miền núi phía Bắc, Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ để chống rét cho gia súc, gia cầm giảm thiệt hại thấp nhất về chăn nuôi trong vụ Đông Xuân 2014 - 2015. Theo đó, các tỉnh, thành phố phải có kế hoạch hành động cụ thể hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng chống đói rét cho đàn vật nuôi, hỗ trợ vật tư, kinh phí cho các hộ nghèo, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc miền núi để gia cố, che chắn chuồng trại.

Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp dự trữ thức ăn tinh, thức ăn thô, bảo quản các phụ phẩm làm thức ăn cho trâu bò và yêu cầu mỗi gia đình chăn nuôi trâu bò phải có một cây rơm bảo đảm bình quân 5 - 7kg/con/ngày trong những ngày giá rét; hướng dẫn bà con nông dân giữ khô nền chuồng, lót nền để sưởi ấm cho gia súc trong những ngày rét đậm, rét hại sắp tới. Đặc biệt, khi nhiệt độ ngoài trời dưới 12^0C, cần tuyên truyền, vận động nông dân không cho trâu, bò làm việc, chăn thả tự do, đưa trâu bò về chỗ nuôi nhốt có kiểm soát./.

NB (TH)

Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020

Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020.

Mục tiêu của Chương trình là khuyến khích, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển hợp tác xã (HTX) mới, tác động trực tiếp vào sản xuất, kinh doanh của kinh tế thành viên; tăng cường tính tự chủ, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của HTX, nâng cao hơn nữa vai trò của HTX đối với sự phát triển, bảo đảm an sinh xã hội của đất nước.

Bên cạnh đó, tăng cường năng lực cạnh tranh của kinh tế hộ gia đình đặc biệt là kinh tế hộ nông dân và các cơ sở sở sản xuất, kinh doanh quy mô vừa và nhỏ.

Theo Quyết định, các HTX được hưởng hỗ trợ chung gồm: Bồi dưỡng nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới; thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX.

Trong đó, về hỗ trợ thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX, sẽ hỗ trợ cung cấp thông tin, tư vấn, tập huấn về quy định pháp luật HTX trước khi thành lập HTX cho sáng lập viên HTX; tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của HTX; tư vấn thực hiện các thủ tục tổ chức lại hoạt động của HTX theo Luật HTX năm 2012.

Để được hưởng hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chí gồm: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập HTX hoặc tham gia HTX (có văn bản đề nghị được hỗ trợ thành lập mới HTX); các HTX, liên hiệp HTX thành lập trước ngày 1/7/2013 tổ chức lại hoạt động theo quy định của Luật HTX (có văn bản đề nghị được hỗ trợ tổ chức lại hoạt động của HTX).

Ngân sách địa phương hỗ trợ 100% kinh phí đối với thành lập mới HTX, đăng ký thay đổi theo quy đinh của Luật HTX.

Đối với việc tổ chức lại hoạt động của HTX do chia, tách, sáp nhập, ngân sách địa phương hỗ trợ 50% kinh phí; phần kinh phí còn lại do HTX tự trang trải từ nguồn của HTX hoặc huy động từ những nguồn hợp pháp khác.

Ngoài việc các chính sách hỗ trợ chung kể trên, HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên là những cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp còn được hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh; hỗ trợ chế biến sản phẩm./.

TX (TH)

Hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định 551/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn.

Thông tư quy định rõ nguyên tắc hỗ trợ. Theo đó, đối với Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của địa phương; phù hợp với điều kiện, đặc điểm, nhu cầu sản xuất của hộ nghèo, cận nghèo. Các đối tượng tham gia dự án được hỗ trợ tùy theo nội dung của dự án. Mức hỗ trợ cho từng hộ và tỷ lệ hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ không nghèo trong nhóm hộ do UBND tỉnh quyết định.

Đối với hộ nghèo, cận nghèo, phải có điều kiện về đất đai, lao động và tư liệu sản xuất đáp ứng với nội dung của dự án, có cam kết thực hiện đúng các nội dung sản xuất đã đăng ký.

Về hỗ trợ người dân khi tham gia dự án, tùy theo mục đích, nội dung của dự án và điều kiện cụ thể của địa phương, người dân tham gia dự án được hỗ trợ các loại giống cây trồng, vật nuôi, vật tư theo quy định: giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản, có giá trị kinh tế nằm trong danh mục giống được phép sản xuất và kinh doanh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phù hợp với quy hoạch, đề án tái cơ cấu ngành và điều kiện của địa phương; phân bón, vật tư theo định mức kỹ thuật áp dụng cho từng giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản; thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, vắc xin tiêm phòng bệnh nguy hiểm theo quy định của thú y.

Đối với triển khai thực hiện dự án, Thông tư nêu rõ, trên cơ sở dự án được phê duyệt, UBND cấp xã thông báo cho người dân về nội dung của dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, chế độ chính sách hỗ trợ, danh sách hộ, nhóm hộ tham gia dự án; tổ chức thực hiện dự án theo nội dung được phê duyệt; cử cán bộ kỹ thuật hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình thực hiện dự án.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 21/1/2015.

Phân giao kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng trong tháng 12/2014

Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa gửi văn bản tới UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị tăng cường chỉ đạo triển khai công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2015.

Theo đó, để phát huy những kết quả đạt được trong năm 2014 và triển khai tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2015, Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo triển khai phân giao kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2015 cho các đơn vị, dự án cơ sở ngay trong tháng 12/2014.

Bên cạnh đó, chuẩn bị cây giống tốt, có chất lượng và hiện trường cho kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2015. Tổ chức triển khai phát động Tết trồng cây xuân Ất Mùi đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Các địa phương cũng phải thực hiện nghiêm Chỉ thị 02/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích sử dụng khác; hoàn thành kế hoạch trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang làm thủy điện trong năm 2015.

Ngoài ra, các địa phương cần tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng, đặc biệt là các tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên./.

NT (TH)

Hà Nội đề nghị phối hợp xử lý tình trạng xe quá tải đi trên đê

UBND thành phố Hà Nội vừa có văn bản đề nghị "Phối hợp xử lý tình trạng xe quá tải trọng cho phép đi trên đê, khai thác cát trái phép ở lòng sông và xây dựng công trình ở bãi sông Hồng trên địa bàn giáp ranh giữa tỉnh Hưng Yên và thành phố Hà Nội".

Theo đó, UBND thành phố giao UBND các huyện Thường Tín, Phú Xuyên chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an thành phố, kiểm tra cụ thể, có biện pháp kiên quyết xử lý các xe quá tải trọng cho phép đi trên đê; ngăn chặn, xử lý tình trạng khai thác cát lòng sông Hồng trái phép trên địa bàn; giải tỏa ngay các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều trên bãi sông làm cản trở việc thoát lũ.

UBND Thành phố cũng đề nghị UBND các tỉnh Hưng Yên, Hà Nam phối hợp chỉ đạo ngăn chặn, xử lý tình trạng các xe quá tải trọng cho phép đi trên tuyến đê sông Hồng; kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác cát lòng sông Hồng trái phép trên địa bàn giáp ranh giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hưng Yên và việc xây dựng công trình cản trở dòng chảy tại bãi giữa sông Hồng thuộc địa bàn huyện Kim Động.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT tình trạng khai thác cát trái phép lòng sông Hồng bằng tàu cuốc tại khu vực giáp ranh giữa tỉnh Hưng Yên và thành phố Hà Nội vẫn đang diễn ra; xe quá tải trọng cho phép xuất phát từ tuyến đê sông Hồng thuộc địa phận 2 tỉnh vẫn đang lưu thông trên tuyến đê Hữu Hồng các huyện Thường Tín, Phú Xuyên. Tình trạng vi phạm này làm tăng nguy cơ sạt lở bờ sông, đe dọa trực tiếp an toàn kè Thụy Phú và kè Đại Gia của huyện Phú Xuyên, làm cho mặt đê Hữu Hồng ngày càng xuống cấp nghiêm trọng; ảnh hưởng đến an toàn đê điều, an toàn giao thông, gây bức xúc trong nhân dân./.

TX (TH)

Ra mắt trang web thông tin về thủy sản ASEAN

Tạp chí thương mại thủy sản (Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam - VASEP) vừa ra mắt website: www.aseanseafood.org - diễn đàn chia sẻ thông tin sản xuất, kinh doanh, kinh nghiệm thương trường, góp phần hình thành tiếng nói chung giữa các doanh nghiệp thủy sản khu vực ASEAN trong tương lai.

Trang web có nhiều chuyên mục như: Hội viên, điểm tin - sự kiện, phân tích bình luận, phát triển bền vững, ấn phẩm, thống kê, giao thương, ảnh/video, cung cấp những thông tin chuyên sâu về tình hình sản xuất, thương mại thủy sản của các nước ASEAN cũng như diễn biến của thị trường thủy sản thế giới. Trang web ra đời sẽ giúp kết nối các thông tin về sản xuất, thương mại thủy sản toàn khối ASEAN và các thị trường tập trung, chính xác hơn. Các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam cũng sẽ có thêm các nguồn thông tin trên toàn thế giới để có thể có lựa chọn tốt hơn cho sản xuất và xuất khẩu cũng như các ứng xử phù hợp khi xảy ra tranh chấp.

Cơ quan chủ quản của trang web là Liên đoàn thủy sản ASEAN./.

NB (Theo HNM)

Tiêu chuẩn cây đầu dòng bưởi Quế Dương

1. Đặc điểm hình thái: Cây đầu dòng phải mang những đặc điểm hình thái đặc trưng của giống, không bị mất đi hoặc biến đổi khi nhân giống vô tính.

2. Tuổi cây: Cây đầu dòng bưởi Quế Dương phải có tuổi từ 12 năm trở lên nếu là cây trồng bằng hạt, 8 năm trở lên nếu là cây ghép, chiết hoặc giâm cành (nhân giống vô tính) và phải có ít nhất 3 năm liên tục cho quả tính đến năm được tuyển chọn.

3. Sinh trưởng: Cây đầu dòng bưởi Quế Dương phải là cây có sức sinh trưởng khoẻ, xanh tốt, không bị nhiễm các bệnh nguy hiểm như Greening, Tristeza (cây đầu dòng bưởi Quế Dương phải được xét nghiệm các loại bệnh này trước khi công nhận) và không bị nhiễm nặng bệnh Phytophthora.

4. Năng suất: Cây đầu dòng bưởi Quế Dương phải có năng suất cao hơn cây bưởi Quế Dương đại trà từ 10% trở lên.

5. Chất lượng: Chất lượng quả của cây đầu dòng bưởi Quế Dương phải đạt yêu cầu hàng hoá. Một số chỉ tiêu chính như sau:

- Khối lượng trung bình quả (gr): 1.200 - 1.350
- Độ đồng đều về hình dạng, kích thước quả (%): >70.
- Tỷ lệ phần ăn được (%): 58 - 60
- Số hạt/quả: < 100
- Hình dạng quả và màu sắc vỏ quả: Hình cầu hơi dẹt.
- Màu sắc thịt quả: Vàng chanh.
- Độ dai của vách múi: Dòn, dễ tách.
- Độ mịn và mọng nước của thịt quả: Mịn, đồng nhất, mọng nước.
- Hương và vị quả: Ngọt thanh, không the đắng
- Độ Brix (%): 9,5 - 10%.

6. Kiểm tra bệnh Greening vàTristeza

Hàng năm, tiến hành kiểm tra bệnh Greening và Tristeza trên cây đầu dòng bưởi Quế Dương. Sử dụng phương pháp phân tích PCR và test nhanh để chuẩn đoán bệnh./.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

Món ăn bài thuốc từ hạt dẻ

Hạt dẻ có tên Hán là Kha thụ đại túc, Bản lật để làm món ăn bổ dưỡng có tác dụng phòng chữa bệnh, hồi phục sức khỏe. Do đó còn có các tên "quả của tỳ", "quả của thận", là "vua của loài quả khô" có thể thay lương thực.

Hạt dẻ tính ôn, vị ngọt, rất bổ (bổ khí, tỳ phế, thận). Hạt dẻ được dùng làm thức ăn dinh dưỡng phòng chữa mỡ máu cao, xơ vữa mạch, tăng huyết áp, bệnh tim. Có hiệu quả trị liệu đối với viêm loét xoang miệng, lưỡi, môi (do thiếu vitamin nhóm B, nhất là B2…).

Một số món ăn phòng chữa bệnh bằng hạt dẻ

1. Nhuận táo, tan đờm: hạt dẻ 250g, thịt lợn nạc 500g, gia vị vừa đủ ninh nhừ ăn với cơm. Dùng tốt cho trường hợp viêm phế quản mạn tính, ít đờm.

2. Bổ thận khí, ấm trung tiện, kiện tỳ vị, mạnh gân cốt. Dùng cho người tỳ vị yếu, phù nề, phụ nữ sau sinh: hạt dẻ 150g, gà trống choai chỉ lấy phần thân (bỏ đầu, cổ, chân), trứng gà 1 quả, bột nước 30g, nước thịt luộc 0,75 lít, gia vị: xì dầu, hành, gừng.

Món ăn bài thuốc từ hạt dẻ

Chim bồ câu hầm hạt dẻ bổ thận, khí huyết, tỳ vị dùng cho người thận hư suy nhược, mất ngủ hay quên.

3. Bổ thận, khí huyết, tỳ vị: dùng cho người thận hư suy nhược, mất ngủ hay quên: hạt dẻ 200g, nấm hương 5 cái, chim bồ câu non 1 con. Gia vị nước luộc thịt 2 bát con, rượu 1 thìa con, nước gừng 1 thìa con, hạt tiêu một ít, dầu vừng, xì dầu. Ướp thịt chim vào gia vị. Rán qua rồi cho tất cả vào ninh chín.

4. Bổ âm nhuận táo, bổ thận khỏe cơ. Dùng cho người âm hư, ho lâu ngày, da khô, lưng gối mỏi:

hạt dẻ 150g, bách hợp 20g, khiếm thực 15g, thịt nạc 100g, cá tươi 1 con 250g. Cá rán hơi vàng rồi cho các thứ còn lại ninh trong 2 giờ, nêm gia vị.

5. Bổ thận khí, chắc răng: hạt dẻ 100g, gạo 100g, đường phèn 100g, nước 1 lít. Hạt dẻ rang thơm nghiền nhỏ, cho đường phèn vào. Gạo nguyên hạt hoặc tán bột nấu cháo cho bột dẻ rang vào cháo ăn.

Cách bóc vỏ hạt dẻ lấy nhân thức ăn, thuốc: Nếu rang hạt dẻ thì trước đó dùng dao rạch 1 đường trên hạt dẻ thì khi rang nóng vỏ rẽ nứt ra, dễ bóc.

- Nếu luộc thì trước đó cho ít dầu rán vào nước luộc thì vỏ hạt dẻ sẽ mềm hơn nên dễ bóc./.

TX (Theo SK&ĐS)

❖Gương sản xuất điển hình

Mô hình nuôi chim bồ câu cho hiệu quả kinh tế cao tại xã Tân Hưng

Sinh ra và lớn lên tại xã Tân Hưng, một xã thuộc vùng sâu, vùng xa của huyện Sóc Sơn, bằng nhiệt huyết thanh niên và niềm đam mê làm giàu trên mảnh đất quê hương, sau 6 năm gắn bó với nghề đến nay mô hình nuôi chim bồ câu của anh Nguyễn Văn Phúc, thôn Hiệu Chân là một trong những mô hình điểm đem lại hiệu quả kinh tế cao tại địa phương.

Năm 2008 được sự giúp đỡ của chính quyền và tổ chức Hội thanh niên ở địa phương, anh Phúc được vay vốn ngân hàng và đầu tư nuôi 100 đôi chim bồ câu sinh sản để cung cấp thực phẩm. Tuy nhiên, do kinh nghiệm chưa có, khâu chăm sóc không theo đúng quy trình kỹ thuật nên sau 3 tháng đàn bồ câu của anh Phúc chết gần 80 đôi, thiệt hại gần 40 triệu đồng. Đây có thể coi là cú sốc lớn đối với anh Phúc, nhưng với lòng yêu nghề và sự kiên trì bám trụ, quyết tâm làm giàu cho gia đình, cũng như phát triển kinh tế cho quê hương, anh Phúc lại bắt tay làm lại từ đầu. Để bổ sung thêm kiến thức non trẻ về nghề nuôi chim bồ câu, anh tự tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm từ cha, từ những người đi trước. Thậm chí, anh Phúc từng ngược xuôi khắp nơi đi tham quan các mô hình nuôi chim bồ câu thành công trên cả nước để tự rút ra kinh nghiệm cho riêng mình. Với phương châm vừa học vừa làm, vừa trau dồi kỹ thuật và phương pháp chăm sóc chim bồ câu vừa mở rộng dần quy mô, tăng số lượng đàn vật nuôi. Đến nay, trang trại bồ câu của anh Phúc đã lên đến hơn 4.000 đôi với các giống bồ câu: Pháp, Mỹ, Nhật, Hà Lan. Ngoài ra, anh còn nuôi thêm chim cu gáy với số lượng 200 đôi gồm giống Nhật và Việt Nam. Hàng tháng trang trại của anh Phúc cung cấp hàng trăm chim giống, thực phẩm, chim cảnh cho thị trường từ miền Trung trở ra Bắc.

Bên cạnh đó, anh Phúc còn tự thiết kế các loại lồng nuôi công nghiệp để giúp người chăn nuôi chim tiết kiệm diện tích chăn nuôi, quản lý đàn chim dễ dàng và thuận tiện cho vấn đề chăm sóc, vệ sinh chim. Đồng thời, giảm thiểu tối đa dịch bệnh lây lan đạt hiệu quả tốt nhất.

Trang trại nuôi chim bồ câu của anh Phúc là một trong những mô hình kinh tế hiệu quả nhất trên địa bàn huyện. Hàng tháng, có rất nhiều đoàn từ các tỉnh, thành lân cận, các cá nhân tới tham quan, học hỏi kinh nghiệm. Trang trại chim bồ câu đã giúp gia đình anh Phúc có mức thu nhập ổn định, năm sau cao hơn năm trước và giải quyết thêm cho 4 lao động ở địa phương có việc làm thường xuyên với mức thu nhập mỗi tháng 4 triệu đồng/1 người. Anh Phúc còn là một trong những gương điển hình trong công tác đóng góp cho chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Anh Phúc cho biết: với tình hình chăn nuôi ổn định như hiện nay, trong thời gian tới anh sẽ tiếp tục nhân số lượng chim bồ câu lên 8.000 đôi, chim cu gáy lên 1.000 đôi trên diện tích 800m^2 của gia đình.

Trải qua những ngày đầu gian khó, giờ đây, chàng trai sinh năm 1987 đã có trong tay cơ ngơi lên tới hàng tỷ đồng. Trong hai năm 2013 - 2014 anh Phúc được huyện Sóc Sơn tặng giấy khen cho "Hộ phát triển kinh tế giỏi". Đặc biệt tháng 10/2014 anh là một trong những cá nhân vinh dự được Chủ tịch UBND Thành phố trao tặng danh hiệu "Người tốt - việc tốt". Đây là những phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực phấn đấu, vươn lên làm giàu trên mảnh đất quê hương của anh Nguyễn Văn Phúc./.

Lưu Phượng

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với mặt hàng lương thực: Trên thị trường Hà Nội nhu cầu mua, bán các mặt hàng nông sản chuẩn bị cho dịp tết Nguyên đán đã trở lên sôi động, tuy nhiên giá bán lẻ của các mặt hàng gạo tẻ, gạo nếp vẫn giữ ổn định. Gạo Khang dân vẫn phổ biến từ 11.000 - 12.000đ/kg, gạo Xi dẻo 13.000 - 13.500đ/kg, gạo Bắc Thơm giá dao động ở mức 15.000 - 16.500đ/kg, gạo Điện Biên giá 17.500 - 20.000đ/kg; gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 25.000 - 28.500đ/kg; Đậu xanh có vỏ giá 42.000 - 48.000đ/kg, đậu xanh tách vỏ giá 50.000 - 55.000đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ: 45.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Theo nhận định năm nay người chăn nuôi đã nghiên cứu kỹ thị trường và tái đàn hợp lý nên tới thời điểm này, nguồn cung thực phẩm cho thị trường đảm bảo, giá cả ổn định. Giá lợn hơi xuất chuồng dao động từ 47.000 - 55.000đ/kg, thịt lợn mông sấn giá phổ biến từ 80.000 - 90.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 75.000 - 90.000đ/kg; giá thịt bò vẫn giữ ở mức cao từ 250.000 - 280.000đ/kg. Gà ta hơi giá 100.000 - 130.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn giá từ 70.000 - 80.000đ/kg; trứng gà ta giá 4.500đ/quả, trứng vịt dao động từ 2.500 - 3.200đ/quả. Bên cạnh đó giá bán của các mặt hàng thủy sản: Cá trắm, cá chép có giá từ 70.000 - 80.000đ/kg, Cá rô phi giá 45.000 - 50.000đ/kg, tôm đồng giá 150.000 - 200.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 25.000đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Giá rau xanh tại các chợ trong tuần qua giữ ổn định. Rau cải ngọt, cải xanh giá đao động từ 9.000 - 13.000 đ/kg, rau cần, rau cải xoong có giá từ 4.500 - 5.500/mớ; su hào 3.500 - 5.000đ/củ, bắp cải giá 7.000 - 12.000 đ/kg, súp lơ giá 9.000 - 12.000đ/cây; cà chua giá 12.000 - 16.000đ/kg. Đối với các mặt hàng trái cây có giá như sau: Cam canh giá 45.000 - 55.000đ/kg; lê 25.000 - 35.000đ/kg, xoài Thái giá từ 35.000 - 45.000đ/kg, quýt quả nhỏ giá 25.000 - 30.000đ/kg,..

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường giá các mặt hàng vật tư nông nghiệp không bị biến động do nhu cầu sử dụng phân bón cho chăn sóc cây trồng không cao. Đạm urê ngoại giá phổ biến từ 10.500 - 11.500đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.500 - 5.000đ/kg, Kali giá 11.000 - 12.00 đ/kg./.

Ngọc Bích

* Thị trường thế giới:

Ấn Độ: Cơn sốt trái thanh long, nhập khẩu tăng 20 lần

Trái cây thanh long đã trở thành một hiện tượng gây sốt ở Ấn Độ, với lượng nhập khẩu tăng gần 20 lần trong hai tháng qua đã làm giảm giá bán buôn từ 350 Rupi/kg xuống còn 100 Rupi/kg. Hầu hết thanh long - còn được gọi là Pitaya - nhập khẩu vào Ấn Độ đến từ Việt Nam, trong khi sản xuất trong nước cũng bắt đầu tăng lên.

Các nhà nhập khẩu cho biết thay đổi hình thức vận chuyển từ đường hàng không sang vẩn chuyển bằng đường biển đã dẫn đến việc lượng thanh long nhập khẩu gia tăng theo cấp số nhân. Điều này đã làm giảm chi phí vận chuyển từ 150 rupi/kg xuống còn 20 Rs/kg.

Ông Samar Gupta, Giám đốc công ty Trikaya Agro, cho biết "Gần 60% đến 70% sản lượng thanh long của chúng tôi được tiêu thụ thông qua các cửa hàng bán rong". Công ty Trikaya Agro bắt đầu trồng cây thanh long từ sáu năm trước đây cùng với việc phát triển hơn 100 loại trái cây và rau quả lạ ở khu vực Maharashtra, hiện sản xuất 30 - 35 tấn thanh long mỗi năm.

Trái thanh long thuộc cây họ xương rồng, bắt đầu được tiêu thụ phổ biến tại các đô thị, đặc biệt là ở miền Nam Ấn Độ. Thanh long trồng tại Ấn Độ có giá bán rẻ hơn so với nhập khẩu, tuy nhiên mùa vụ chỉ kéo dài khoảng năm tháng trong năm trong khi tại Việt Nam gần 10 tháng trong năm. Theo Hiệp hội Rau quả Việt Nam, Ấn Độ mới chỉ mở cửa cho nhập khẩu thanh long Việt Nam từ đầu năm nay, tuy nhiên đây là một thị trường tiêu thụ lớn. Thanh long Việt Nam xuất sang nước này không cần phải chiếu xạ và xử lý hơi nước nóng nên việc thâm nhập thị trường này không quá khó. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần chào giá cạnh tranh do Thái Lan cũng đã đưa mặt hàng này vào thị trường Ấn Độ./.

TX (Theo Vinanet)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 12 năm 2014

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên -Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường-Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	7.500	8.000	7.000	7.600	8.000	7.500	7.500	9.200	7.500	
2	Gạo Khang dân	Loại 1	11.500	12.500	11.500	11.500	11.500	11.700	12.500	12.500	11.500	12.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	15.000	16.500	15.500	17.000	16.000	15.000	16.000	16.500	16.500	13.500
4	Gạo Xi dẻo	Loại 1	13.000	12.500	13.000		12.000	12.000	12.500	13.500	13.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	16.000	17.000	17.000			13.500	17.000	17.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	19.000	17.500	16.000	17.500		12.000	16.500	18.000	18.000	16.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.000	20.000	18.500	17.500	22.000	15.000	18.000	20.000	19.000	16.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.500	28.000	26.000		25.000	26.000	27.000	26.500	32.000	40.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	45.000	35.000	35.500		30.000	40.000	32.000	30.000	40.000	45.000
10	Đậu tương	Loại 1	35.000	25.000	24.000	20.000	21.000	17.000	25.000	31.000	27.000	38.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	42.000	50.000	44.000	42.000	40.000	38.000	45.000	50.000	42.000	40.000
12	Lạc nhân	Loại 1	47.000	50.000	48.000	47.000	42.000	46.000	50.000	49.000	44.000	45.000
13	Đậu đen	Loại 1	45.000	50.000	52.000	45.000	40.000	30.000	50.000	55.000	42.000	35.000
14	Đạm urê ngoại	Loại 1	10.000	12.000	11.500	11.500	10.000	12.000	11.500	11.000	11.500	12.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đlý)	Loại 1	3.500	5.500	5.500	4.800	5.000	5.500	5.000	5.000	4.800	5.000
16	Kali	Loại 1	10.500	12.000	12.500	12.000	10.000	13.000	12.000	12.000	12.000	12.500
17	Lân Lâm Thao	Loại 1	3.500	4.000	4.000	3.800	4.000	5.000	4.000	4.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 12 năm 2014

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên -Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường-Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tó-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai-Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	Loại 1			52.000	51.000	51.000	47.000	58.000	57.000	55.000	45.000
2	Thịt lợn mông sấn	Loại 1	80.000	90.000	90.000	90.000	85.000	76.000	95.000	85.000	82.000	100.000
3	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	90.000	100.000	98.000	100.000	90.000	85.000	100.000	90.000	85.000	110.000
4	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	90.000	90.000	82.000	90.000	85.000	85.000	85.000	85.000	82.000	95.000
5	Thịt bò thăn	Loại 1	255.000	270.000	250.000	230.000	280.000	230.000	250.000	250.000	240.000	250.000
6	Thịt bò mông	Loại 1	230.000	260.000	240.000	220.000	250.000	220.000	240.000	240.000	235.000	220.000
7	Gà ta hơi	Loại 1	95.000	120.000	120.000	120.000	115.000	110.000	130.000	95.000	115.000	86.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	120.000	170.000	135.000	160.000	145.000	160.000	180.000	120.000	130.000	150.000
9	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	43.000		50.000	47.000	40.000	39.000	50.000	55.000	60.000	50.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	55.000	70.000	65.000	70.000	58.000	58.000	70.000	70.000	70.000	75.000
11	Vịt hơi	Loại 1	55.000		48.000	45.000	40.000	39.000	60.000	55.000	55.000	70.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	67.000	75.000	75.000	65.000	75.000	58.000	80.000	70.000	80.000	85.000
13	Ngan hơi	Loại 1	52.000		63.000	62.000	50.000	52.000	70.000	65.000	65.000	75.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	68.000	85.000	82.000	83.000	78.000	65.000	95.000	75.000	85.000	90.000
15	Cá chép > 1kg	Loại 1	65.000	65.000	70.000	63.000	72.000	65.000	70.000	80.000	60.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	Loại 1	70.000	75.000	75.000	64.000	72.000	65.000	80.000	100.000	70.000	65.000
17	Cá quả	Loại 1	85.000	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	100.000	120.000	120.000	120.000
18	Ngao	Loại 1		25.000	25.000	20.000	20.000	18.000	20.000	20.000	18.000	25.000
19	Tôm sú	Loại 1		400.000			550.000	350.000	320.000	480.000	345.000	450.000
20	Tôm đồng	Loại 1	150.000	200.000	175.000	135.000	220.000	170.000	160.000	180.000	145.000	140.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 12 năm 2014

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên -Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tó- Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai- Thanh Trì
1	Cam sành miền Nam	Loại 1	45.000	55.000	41.000	60.000	40.000	30.000	35.000	50.000	40.000	50.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	17.000	20.000	20.000	15.000	17.000	14.000	17.000	16.000	16.000	20.000
3	Quýt Sài Gòn	Loại 1		45.000	30.000	35.000	37.000		45.000	50.000	45.000	42.000
4	Bưởi Diễn	Loại 1		35.000	30.000	30.000			35.000	35.000	35.000	30.000
5	Xoài cát	Loại 1	35.000	35.000	30.000		30.000	35.000	30.000		35.000	38.000
6	Vú sữa	Loại 1	45.000	50.000	45.000	60.000	50.000	45.000	50.000	55.000	50.000	55.000
7	Hồng xiêm	Loại 1		35.000	25.000	45.000	30.000	32.000	35.000	40.000	25.000	
8	Ổi	Loại 1	20.000	30.000	20.000	30.000	25.000		25.000	30.000	20.000	28.000
9	Chôm chôm	Loại 1		40.000	25.000		30.000		35.000	35.000	45.000	
10	Thanh long	Loại 1	25.000		25.000	30.000	35.000	27.000		35.000	30.000	
11	Cà chua	Loại 1	10.000	15.000	10.000	10.000	12.000	10.000	10.000	8.000	11.000	15.000
12	Bí đao	Loại 1	8.000	10.000	10.000	9.000	10.000	10.000	9.000	9.000	13.000	10.000
13	Khoai tây	Loại 1	15.000	15.000	15.000	13.000	12.000	13.000	12.000	12.000	14.000	16.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	8.000	10.000	10.000	8.500	8.000	8.000	6.000	10.000	10.000	8.000
15	Súp lơ (cây)	Loại 1	11.000	12.000	12.000	12.000	10.000		7.000	9.000		12.500
16	Su hào	Loại 1	4.000	5.000		6.000	4.000		4.000	4.000	3.000	4.000
17	Dưa chuột	Loại 1	7.000	10.000	12.000	12.000	10.000	12.000	10.000	8.000	12.000	17.000
18	Rau bắp cải	Loại 1	9.000	8.000	10.000	10.000	8.000	9.000	8.000	6.000	11.000	8.000
19	Rau cần (mớ)	Loại 1	5.000	5.000	4.000	5.000		4.500	5.000		4.000	5.000
20	Hoa hồng (bông)	Loại 1	1.200	3.000	3.500	3.500	3.000	3.000	2.500	3.000	3.000	4.000
21	Hoa ly (cành)	Loại 1	22.000	30.000	20.000	30.000	35.000	40.000	30.000	30.000	30.000	35.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	1.500	3.000	3.000	4.000	4.000	4.000	3.000	4.000	3.000	3.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 12 năm 2014

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.000	7.500	7.000
2	Gạo Xi 23	Loại 1	11.500	11.000	11.000
3	Đậu tương	Loại 1	27.000	24.500	24.500
4	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	50.000	45.500	46.000
5	Lạc nhân	Loại 1	47.000	47.000	48.000
6	Miến dong	Loại 1	43.000	40.000	40.000
7	Thịt lợn hơi	Loại 1	46.000	48.000	47.000
8	Thịt mông sấn	Loại 1	85.000	85.000	85.000
9	Gà Tam hoàng hơi	Loại 1	72.000	74.000	72.000
10	Gà ta hơi	Loại 1	135.000	120.000	120.000
11	Gà Ai cập hơi	Loại 1	85.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	Loại 1	75.000	48.000	47.000
13	Thịt bò thăn	Loại 1	270.000	260.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	9.000	6.500	6.500
16	Tôm sú	Loại 1	550.000	450.000	450.000
17	Cá quả	Loại 1	130.000	120.000	120.00

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 12 năm 2014

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	16.000	15.000	14.000
2	Cam sành	Loại 1	40.000	45.000	45.000
3	Táo TQ	Loại 1	25.000	25.000	25.000
4	Quýt Sài gòn	Loại 1	50.000	40.000	40.000
5	Thanh long	Loại 1	40.000	30.000	30.000
6	Dưa chuột	Loại 1	12.000	10.000	9.000
7	Cà rốt	Loại 1	18.000	16.000	17.000
8	Khoai tây	Loại 1	15.000	14.000	14.000
9	Cà chua	Loại 1	15.000	12.000	12.000
10	Bí đỏ	Loại 1	12.000	9.000	8.500
11	Chanh (quả tươi)	Loại 1	35.000	28.000	30.000
12	Tỏi ta khô	Loại 1	46.000	36.000	35.000
13	Hành tây	Loại 1	16.000	15.000	14.000
14	Rau cải (mớ)	Loại 1	4.000	3.000	3.000
15	Hành củ ta khô	Loại 1	50.000	45.000	45.000
16	Rau cần (mớ)	Loại 1	5.000	4.000	4.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Đại lý kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Loan	Thôn Hoành - xã Đồng Tâm - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0983.859.347	Thức ăn gia súc, gia cầm	**- Bán:** Thức ăn gia súc, gia cầm với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Lê Thị Toan	Cụm 8 - Thị Trấn Phúc Thọ - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0983263078	Thuốc thú y	**- Bán:** Các loại thuốc thú y với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh nông sản Quế Sáu	Phù Lưu Tế - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT:0987.988.778	Gạo ngon đặc sản các loại	**- Bán:** Gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Ngô Thị Tuyến	Đại Vĩ - Liên Hà - Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0988.172.177	Thức ăn chăn nuôi các loại	**- Bán:** Các loại thức ăn chăn nuôi với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	HTX sản xuất RAT và Thương mại Nam Hồng Đại diện: Trần Thị Minh	Xã Nam Hồng - Đông Anh - Hà Nội ĐT: 0912.669.621	Rau an toàn	**- Bán:** Cải bắp, su hào, cải ngọt… với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	HTX SX rau an toàn Phúc Thịnh Đại diện: Tô Thị Hiền	Xã Nguyên Khê - Đông Anh - Hà Nội ĐT: 043.8820587	Rau an toàn	**- Bán:** Cải bắp, su hào, cải ngọt… với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng rau an toàn Đại diện: Đặng Thị Mùi	Xã Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 043.688.9709	Rau an toàn	**- Bán:** Rau muống, mồng tơi với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng rau an toàn Đại diện: Trần Thị Nga	Xã Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 0976.176.070	Rau an toàn	**- Bán:** Rau muống, mồng tơi với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Thị Bồi	Chợ Hà Đông - quận Hà Đông - Hà Nội ĐT: 0433.551324	Kinh doanh gạo các loại	**- Bán:** Gạo các loại: khang dân, tám Thái, tám Điện Biên, Hải Hậu... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Thị Thuý	Chợ Hà Đông - quận Hà Đông - Hà Nội ĐT: 0433.520542	Kinh doanh gạo các loại	**- Bán:** Gạo các loại: khang dân, tám Thái, tám Điện Biên, Hải Hậu... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Thị Ngoan	Chợ Xốm - Hà Đông - Hà Nội ĐT:0168.4026356	Kinh doanh hàng nông sản	**- Bán:** Gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Sơn Hải	Ki ốt 226 Chợ Hà Đông - quận Hà Đông - Hà Nội ĐT: 0433.510527	Hàng khô các loại	**- Bán:** Hàng khô các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại chăn nuôi gà đẻ trứng Đại diện: Nguyễn Đạo Đại	Xóm 12- khu 4 - xã Phượng Cách - Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0987 620 698	Chuyên bán trứng gà giống	**- Bán:** Trứng gà phục vụ ấp nở với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi lợn giống Đại diện: Hoàng Văn Tâm	Thôn Sơn Trung - xã Yên Sơn - Quốc Oai - Hà Nội ĐT:0169 504 2372	Chuyên bán lợn con giống	**- Bán:** Lợn giống với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại nuôi cá thương phẩm Đại diện: Nguyễn Tiến Chung	Thôn Quảng Yên - xã Yên Sơn - Quốc Oai - Hà Nội ĐT:0168 4940392	Nuôi cá thương phẩm	**- Bán:** Cá thương phẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm Đại diện: Đặng Ngọc Quang	Thôn Yên Nội - Xã Đồng Quang - Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0987660806	Trứng gà	**- Bán:** Trứng gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TẠI KHU VỰC HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cơ sở sản xuất đậu phụ Đại diện: Nguyễn Văn Long	Thôn Nhuệ - xã Đức Thượng - Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 0932.399818	Đậu phụ	**- Bán:** Đậu phụ với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất miến dong Đại diện: Nguyễn Chí Thao	Xã Minh Khai - Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 0972.038485	Miến dong	**- Bán:** Miến dong với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất miến dong Đại diện: Nguyễn Tiến Minh	Xã Dương Liễu - Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 04.33666798	Miến dong	**- Bán:** Miến dong với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất bánh kẹo Đại diện: Tạ Duy Tâm	Xã La Phù - Hoài Đức - Hà Nội ĐT: 04.33655899	Bánh kẹo	**- Bán:** Bánh kẹo với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phạm Hữu Đoài	Lưu Kiếm - Thuỷ Nguyên - Hải Phòng ĐT: 031.3915064	Chăn nuôi gia súc, gia cầm	**- Bán:** Bán trứng đà điểu, đà điểu giống, đà điểu thương phẩm với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất hàng mây tre đan Đại diện: Vũ Xuân Hải	Thôn Tiên Hào - Vĩnh Hào - Vụ Bản - Nam Định ĐT: 0912703692	Sản xuất các mặt hàng mây tre đan	**- Bán:** Các mặt hàng mây tre đan với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Công ty TNHH TM Lương Thực Thuận Thành Đại diện: Trần Anh Dương	130 Thiên Lợi - Lê Chân - Hải Phòng ĐT: 031.3857250	Kinh doanh hàng nông sản	**- Bán:** Lúa gạo các loại (Xi23, tẻ thơm, Bắc Hương...) với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi nhím Đại diện: Bùi Văn Hương	Khu 8 - Thị trấn Thác Bà - Yên Bái DĐ: 0978976071	Chăn nuôi nhím	**- Bán:** Bán nhím thịt, nhím giống với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) **- Khu vực mua bán:** Hà Nội và các vùng lân cận.